

\*  
Số 188 -BC/HU

**BÁO CÁO**  
**Tình hình vi phạm và xử lý vi phạm về QLBR**  
**tháng 10 năm 2022 trên địa bàn huyện**

-----  
*Kính gửi: Thường trực Tỉnh ủy.*

Thực hiện Công văn số 1311-CV/TU, ngày 08/3/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “*Khẩn trương thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm*”; Thường trực Huyện ủy Đam Rông báo cáo tình hình thực hiện công tác quản lý bảo vệ rừng tháng 10/2022 trên địa bàn huyện, như sau:

**1. Tình hình thực hiện công tác quản lý bảo vệ rừng**

**1.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo**

- Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, nhất là Nghị quyết số 10-NQ/TU, ngày 17/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Nghị quyết số 06-NQ/HU, ngày 10/12/2021 của Huyện ủy Đam Rông “*về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và tài nguyên khoáng sản; khai thác tiềm năng từ rừng, tài nguyên khoáng sản phục vụ phát triển kinh tế - xã hội huyện Đam Rông giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030*”. Chỉ đạo rà soát quy hoạch ba loại rừng, không để xảy ra tình trạng lợi dụng chính sách lấn chiếm đất rừng.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện tăng cường tuần tra, kiểm tra công tác quản lý bảo vệ rừng, giải tỏa, thu hồi diện tích rừng bị phá, lấn chiếm và tiến hành ngay việc trồng rừng; kiên quyết xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm, để mất rừng trên lâm phần quản lý. Tập trung nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động; lập lại kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan quản lý, bảo vệ rừng.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện rà soát kỹ số lượng các doanh nghiệp, các xưởng cưa, xưởng mộc đang hoạt động trên địa bàn huyện; tổ chức tuyên truyền ký cam kết chấp hành đúng các hoạt động giấy phép quy định; thường xuyên kiểm tra, giám sát hoạt động, tạo điều kiện cho các cơ sở kinh doanh thực hiện đúng quy định.

Thực hiện nhất quán quan điểm “*không có vùng cấm, không có ngoại lệ*” trong xử lý vi phạm thuộc lĩnh vực này. Đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm (lần đầu) thực hiện ngay các thủ tục thu hồi giấy phép kinh doanh. Đối với các tổ chức,

cá nhân vi phạm (đã bị xử lý hành chính trước đây, ít nhất 01 lần), hoàn thiện hồ sơ chuyển cơ quan điều tra xử lý theo quy định.

Trong tháng, lãnh đạo Huyện ủy, UBND huyện đã tổ chức 04 lượt đi kiểm tra công tác QLBR và phát triển rừng ở cơ sở<sup>1</sup>; ban hành 21 văn chỉ đạo về lĩnh vực lâm nghiệp, đất đai<sup>2</sup>.

### 1.2. Tổ chức thực hiện

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện chủ động, tăng cường công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn huyện, kết quả:

- Trong tháng 10 năm 2022, đã phát hiện và lập biên bản 01 vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp về hành vi khai thác rừng trái pháp luật (giảm 01 vụ tương ứng với giảm 50% về số vụ so với cùng kỳ năm 2021); lâm sản thiệt hại: 29,139 m<sup>3</sup> (tăng 27,953 m<sup>3</sup> tương ứng với tăng 95% so với cùng kỳ năm 2021). Thu nộp ngân sách 25.806.000 đồng.

Lũy kế 10 tháng đầu năm 2022, đã phát hiện và lập biên bản 31 vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp (gồm: 24 vụ có chủ và 07 vụ vắng chủ) (giảm 31 vụ tương ứng với giảm 50% về số vụ so với cùng kỳ năm 2021); Về tổng diện tích thiệt hại: 8,81 ha (giảm 0,89 ha tương ứng với giảm 9,15% so với cùng kỳ năm 2021); Về tổng khối lượng lâm sản thiệt hại (04 hành vi): 213,076 m<sup>3</sup> (giảm 149,415 m<sup>3</sup> tương ứng với giảm 41,2% so với cùng kỳ năm 2021).

Kết quả xử lý: đã xử lý 23 vụ ở khung hành chính, 07 vụ ở khung hình sự và 01 vụ đang trong quá trình điều tra, xác minh. Thu nộp ngân sách 749.897.000 đồng (trong đó: tiền phạt 117.000.000 đồng, tiền bán lâm sản tịch thu 632.897.000 đồng).

(Chi tiết theo biểu 01 đính kèm).

- Số vụ, diện tích, khối lượng lâm sản thiệt hại phân theo đơn vị chủ rừng, UBND các xã, cụ thể như sau:

+ Ban QLBRPH Sêrêpôk: Tổng số vụ vi phạm 18 vụ, diện tích thiệt hại 4,12 ha, lâm sản thiệt hại 31,027 m<sup>3</sup> gỗ tròn, 3,17 m<sup>3</sup> gỗ xẻ.

+ Ban QLBRPH Phi Liêng: Tổng số vụ vi phạm 13 vụ, diện tích thiệt hại 4,689 ha, lâm sản thiệt hại 178,392 m<sup>3</sup> gỗ tròn, 3,66 m<sup>3</sup> gỗ xẻ.

+ UBND các xã, tính đến thời điểm hiện tại tại UBND xã Phi Liêng và xã Đa Long có số vụ, diện tích và lâm sản thiệt hại cao so với các xã trong huyện.

<sup>1</sup> Trong đó, Thường trực Huyện ủy đi được 02 lượt (tK 181-xã Phi Liêng, TK 38-xã Đa Tông); lãnh đạo UBND huyện đi được 02 lượt (thuộc tiểu khu 197, 181 xã Liêng S'rôn, tiểu khu 186B, 190A xã Rô Men, tiểu khu 74 xã Đa Long).

<sup>2</sup> Trong đó, Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành 10 văn bản, UBND huyện ban hành 11 văn bản).

(Chi tiết theo biểu 02 đính kèm).

\* Trong 10 tháng năm 2022, xảy ra 08 vụ vi phạm Luật lâm nghiệp phức tạp, nổi cộm; cụ thể:

- (1) Vụ phá rừng trái pháp luật xảy ra tại lô a2, khoảnh 1, tiểu khu 65, xã Đa Long, thuộc diện tích do Ban QLRRPH Sêrêpôk quản lý, đối tượng vi phạm: ông Cil Ha Mak, sinh năm 1974 và bà Rơ Ông K'Biết, sinh năm 1974, dân tộc Cil, địa chỉ: thôn 2, xã Đa Long, diện tích thiệt hại 9.547 m<sup>2</sup>. Ngày 10/3/2022, Hạt Kiểm lâm Đam Rông đã khởi tố và chuyển hồ sơ đến Công an huyện Đam Rông để điều tra, xử lý theo quy định.
- (2) Vụ phá rừng trái pháp luật xảy ra tại lô a2, khoảnh 1, tiểu khu 65, xã Đa Long, thuộc diện tích do Ban QLRRPH Sêrêpôk quản lý, đối tượng vi phạm: ông Kơ Să Ha Chú, sinh năm 1973, dân tộc Cil, địa chỉ: thôn 2, xã Đa Long, diện tích thiệt hại 9.101 m<sup>2</sup>. Ngày 11/3/2022, Hạt Kiểm lâm Đam Rông đã khởi tố và chuyển hồ sơ đến Công an huyện Đam Rông để điều tra, xử lý theo quy định.
- (3) Vụ phá rừng trái pháp luật xảy ra tại lô a, khoảnh 11, tiểu khu 212, xã Phi Liêng, thuộc diện tích do Ban QLRRPH Phi Liêng quản lý, diện tích thiệt hại 12.509 m<sup>2</sup>, chưa xác định được đối tượng vi phạm.
- (4) Vụ phá rừng trái pháp luật xảy ra tại lô c, khoảnh 7, tiểu khu 38, xã Đa Tông, đối tượng vi phạm ông Cơ Liêng Ha Nin, sinh năm 1994, dân tộc Cil, địa chỉ: thôn Đa Kao 1, xã Đa Tông diện tích thiệt hại 4.764 m<sup>2</sup>. Ngày 05/4/2022 Hạt Kiểm lâm Đam Rông Quyết định khởi tố vụ án và chuyển hồ sơ đến Công an huyện Đam Rông để điều tra, xử lý theo quy định.
- (5) Vụ phá rừng trái pháp luật xảy ra tại một phần diện tích lô b, c, khoảnh 12, tiểu khu 213, xã Phi Liêng, diện tích thiệt hại 19.442 m<sup>2</sup> (1,944 ha), lâm sản thiệt hại 79,796 m<sup>3</sup> gỗ tròn (gồm: 134 cây gỗ, chủng loại Chò, Giẻ, nhóm V và SP, nhóm VII), đối tượng rừng phòng hộ, chưa xác định được đối tượng vi phạm. Hạt Kiểm lâm quyết định khởi tố vụ án và chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án cho Cơ quan CSĐT - CA huyện Đam Rông để tiếp tục điều tra vụ việc theo quy định.
- (6) Vụ phá rừng trái pháp luật xảy ra tại một phần diện tích lô d, khoảnh 11, tiểu khu 213, xã Phi Liêng, diện tích thiệt hại 8.849 m<sup>2</sup> (0,884 ha), lâm sản thiệt hại 39,907 m<sup>3</sup> gỗ tròn (gồm: 71 cây gỗ, chủng loại: Chò, Giẻ, nhóm V và SP, nhóm VII), đối tượng rừng phòng hộ, chưa xác định được đối tượng vi phạm. Hạt Kiểm lâm Đam Rông quyết định khởi tố vụ án và chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án cho Cơ quan CSĐT - CA huyện Đam Rông để tiếp tục điều tra vụ việc theo quy định.
- (7) Vụ phá rừng trái pháp luật xảy ra tại một phần diện tích lô g, khoảnh 11, tiểu khu 213, xã Phi Liêng, diện tích thiệt hại 5.241 m<sup>2</sup> (0,524 ha), lâm sản thiệt hại

12,644 m<sup>3</sup> gỗ tròn (gồm: 21 cây gỗ, chủng loại: Thông ba lá, nhóm IV và Táp (SP), nhóm VII), đối tượng rừng: rừng phòng hộ, chưa xác định được đối tượng vi phạm. Hạt Kiểm lâm quyết định khởi tố vụ án hình sự về "Tội hủy hoại rừng" và chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án cho Cơ quan CSĐT - CA huyện Đam Rông để tiếp tục điều tra vụ việc theo quy định.

(8) Vụ khai thác rừng trái pháp luật xảy ra tại một phần diện tích lô d, khoảnh 3, tiểu khu 215, xã Phi Liêng, lâm sản thiệt hại là: 29,139 m<sup>3</sup> gỗ tròn, Thông ba lá, nhóm IV (trong đó: khối lượng lâm sản còn tại hiện trường 13,868 m<sup>3</sup> gỗ tròn và khối lượng lâm sản đã bị lấy đi khỏi hiện trường 15,271 m<sup>3</sup>) đối tượng rừng sản xuất, chưa xác định được đối tượng vi phạm. Hạt Kiểm lâm Đam Rông đã ban hành quyết định khởi tố vụ án hình sự số 07/QĐKTVAHS ngày 30/9/2022 và chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án cho Cơ quan CSĐT- Công an huyện Đam Rông tiếp tục điều tra xử lý theo quy định. (CV chuyển hồ sơ vụ án số 07/KL, ngày 05/10/2022).

## 2. Công tác khác

- Thực hiện chỉ đạo của tỉnh, Ban Thường vụ Huyện ủy đã lãnh đạo, chỉ đạo UBND huyện kiểm tra, xác minh cây rừng có nguy cơ ngã đổ xuống đường giao thông, lưới điện trên địa bàn xã Phi Liêng, Đạ K' năng trong mùa mưa bão và đang xin ý kiến hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và PTNT chỉ đạo xử lý tránh thiệt hại về người và tài sản do cây rừng ngã đổ gây ra. Đồng thời, đã chỉ đạo Hạt Kiểm lâm chủ trì, phối hợp kiểm tra hiện trạng rừng và đất lâm nghiệp của các doanh nghiệp thuê đất, thuê rừng để thực hiện theo đúng tiến độ, quy định.

- Chỉ đạo các đơn vị chủ rừng, đơn vị liên quan đẩy nhanh tiến độ trồng rừng, trồng cây xanh kịp thời vụ. Hiện nay, các Ban QLR đã tổ chức thực hiện trồng rừng được 49,29 ha/129,5 ha rừng với số lượng 109.423 cây xanh, (trong đó: trồng rừng thay thế 10,17 ha/22.577 cây; trồng rừng trên đất trống 25,14 ha/55.811 cây; trồng rừng sau giải tỏa 13,98 ha/27.306 cây); các đơn vị chủ rừng ngoài nhà nước trồng được 57,82 ha/31.035 cây. Đến 12/10/2022, tổng số cây xanh trồng trên toàn huyện là 472.408 cây/515.000 cây đạt 91,7%, trong đó: trồng cây trên đất lâm nghiệp (trồng rừng tập trung) 180.784 cây; trồng cây xanh trên diện tích đất nông nghiệp đang sản xuất cà phê là 290.544 cây; trồng cây phân tán, cảnh quan tại các công trình công cộng, công sở... 1.080 cây.

- Thường trực Huyện ủy đã trực tiếp đi kiểm tra thực tế rừng tại tiểu khu 181-xã Liêng Srônh, tiểu khu 38-xã Đạ Tông; lãnh đạo UBND huyện kiểm tra rừng tại tiểu khu 186B, 190A xã Rô Men và tiểu khu 73, 74 xã Đạ Long. Qua kiểm tra, đã chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị lực lượng chức năng giải tỏa được 15,33 ha (trong đó: xã Rô Men giải tỏa được 11,83 ha, xã Đạ Long giải tỏa được 3,5 ha). Hiện nay,

đang tiếp tục chỉ đạo giải tỏa diện tích rừng, đất lâm nghiệp bị lấn chiếm đang canh tác nông nghiệp, cây công nghiệp trên địa bàn toàn huyện.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan xử lý dứt điểm các vụ vi phạm Luật lâm nghiệp nổi cộm trên địa bàn. Đồng thời, phối hợp với Ban quản lý rừng, Ban lâm nghiệp xã rà soát các đối tượng đầu nậu; các đối tượng thường xuyên chừa xẻ, vận chuyển gỗ thuê trên địa bàn, theo dõi, nắm bắt tình hình để xử lý nghiêm theo quy định.

- Chỉ đạo cơ quan chức năng tiếp tục theo dõi, trực tiếp gặp gỡ, đối thoại, tuyên truyền, vận động, giáo dục và cơ biện pháp răn đe, đấu tranh phù hợp; nếu có dấu hiệu phạm tội, xem xét, điều tra làm rõ đối tượng, xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

### **3. Phương hướng, nhiệm vụ 2 tháng cuối năm 2022**

3.1. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 17/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng “*về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030*”, Đề án 1836, Kế hoạch trồng 50 triệu cây xanh giai đoạn 2021 - 2025 và Nghị quyết số 06-NQ/HU ngày 10/12/2021 của Huyện ủy Đam Rông “*về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và tài nguyên khoáng sản; khai thác tiềm năng từ rừng, tài nguyên khoáng sản phục vụ phát triển kinh tế - xã hội huyện Đam Rông giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030*” và Kết luận 1139-KL/HU, ngày 28/9/2022 của Hội nghị ban Thường vụ Huyện ủy lần thứ 27.

3.2. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện tiếp tục thực hiện nghiêm tình thần chỉ đạo tại Công văn số 96-CV/UBKTHU, ngày 20/10/2022 của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy “*V/v yêu cầu kiểm điểm trách nhiệm của các tập thể cá nhân có liên quan đến việc để xảy ra vụ khai thác rừng trái phép tại lô d, khoảng 3, tiểu khu 215-xã Phi Liên*”; thường xuyên tuần tra, kiểm tra rừng, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, lập biên bản chuyển cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật; phấn đấu giảm (20% trở lên) số vụ phá rừng, diện tích rừng, khối lượng lâm sản bị thiệt hại; số vụ vi phạm lâm luật phát hiện được đối tượng vi phạm, đạt 85% trở lên.

3.3. Chỉ đạo các đơn vị chủ rừng tiếp tục tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng, kiểm tra theo dõi diện tích rừng trồng, cây xanh để trồng bổ sung, trồng dặm đảm bảo mật độ theo quy định; chỉ đạo, đôn đốc các địa phương, đơn vị tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 122/KH-UBND ngày 27/6/2022 kế hoạch trồng cây xanh năm 2022 trên địa bàn huyện.

3.4. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện chấn chỉnh ngay việc cấp giấy phép kinh doanh trên lĩnh vực thu mua, chế biến gỗ (*các xưởng cưa, xưởng mộc*) theo quy định;

tạm thời hạn chế việc cấp mới, nhất là ở các khu vực, địa bàn hiện đang phức tạp, phát sinh các vụ khai thác lâm sản lớn, nổi cộm. Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan (*Phòng Tài chính - Kế hoạch, Hạt Kiểm lâm, Công an, các Ban quản lý rừng*) trong việc cấp phép kinh doanh các xưởng cưa, xưởng mộc trên địa bàn huyện.

3.5. Chỉ đạo các đơn vị chủ rừng chuẩn bị các điều kiện triển khai thực hiện phương án PCCCR mùa khô 2022-2023. Đặc biệt, đối với những diện tích rừng mới trồng; làm giảm vật liệu cháy đối với những diện tích rừng trồng giai đoạn II trình cấp thẩm quyền phê duyệt.

3.6. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện xử lý nghiêm các vụ vi phạm lâm luật nổi cộm trên địa bàn huyện theo quy định của pháp luật.

3.7. Thường trực Huyện ủy tiếp tục đi kiểm tra thực tế công tác QLBRV tại các tiểu khu để nắm bắt tình hình, kịp thời chỉ đạo khi có vấn đề phát sinh.

Thường trực Huyện ủy Đam Rông kính báo cáo Thường trực Tỉnh ủy biết, chỉ đạo.

Nơi nhận:

- Như kính gửi,
- Ủy ban nhân dân tỉnh (b/c),
- Văn phòng Tỉnh ủy (b/c),
- TT HU, HĐND huyện,
- Ủy ban nhân dân huyện,
- Các đồng chí UVBTV Huyện ủy,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ**



**Đa Cát K'Hương**

**ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG**  
**HUYỆN ỦY ĐĂM RÔNG**



**ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM**

**Biểu 02: TONG HOP SO VU VI PHAM, DIEN TICH, KHOI LƯỢNG LÂM SẢN THIẾT HẠI THEO ĐƠN VỊ XÃ, BAN QL**  
(Kèm theo Báo cáo số 188 -BC/HU, ngày 28/10/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy)

**I. Phân theo đơn vị từng xã:**

Stt	NỘI DUNG	Vụ	Đơn vị tính		Ghi chú
			Diện tích (ha)	Khối lượng LS (m³) Gỗ tròn      Gỗ xẻ	
1	Xã Đạ K'Nàng	2			01 vụ VPQĐ về quản lý hồ sơ lâm sản trong vận chuyển, mua bán, cất giữ, chế biến lâm sản: 01 vụ vi phạm về bảo vệ ĐVR
2	Xã Phi Liêng	11	4.689	178.392	06 vụ phá rừng, 02 vụ vận chuyển lâm sản trái pháp luật, 02 vụ khai thác, 01 vụ vận chuyển 2.372 kg ngò dầu
3	Xã Liêng Srông	2		3.170	02 vụ vận chuyển chuyên lâm sản trái pháp luật
4	Xã Rô Men	0			
5	Xã Đạ R'sal	1	0.187		01 vụ phá rừng trái pháp luật
6	Xã Đạ M'rông	0			
7	Xã Đạ Tông	7	1.314		07 vụ phá rừng trái pháp luật
8	Xã Đạ Long	8	2.615	31.027	08 vụ phá rừng trái pháp luật
	<b>Tổng cộng</b>	<b>31</b>	<b>8.805</b>	<b>209.419</b>	<b>3.660</b>
					Diện tích thiết hại 8,8 ha; Tổng khối KLLS 183,94 m³ (gồm: 180,28 m³ gỗ tròn, 3,66m³ gỗ xẻ)

**II. Phân theo Ban QL:**

Stt	NỘI DUNG	Vụ	Đơn vị tính		Ghi chú
			DT (ha)	Gỗ tròn (m³) Gỗ xẻ (m³)	
1	Ban QL RPH Phi Liêng	13	4.689	178.392	12 vụ, 4,689 ha, 149,253 m³ gỗ tròn, 0,49 m³ gỗ tròn
2	Ban QL RPH Sê rê pók	18	4.116	31.027	18 vụ, 4,12 ha, 31,027 m³ gỗ tròn, 3,17 m³ gỗ xẻ
	<b>Tổng cộng</b>	<b>31</b>	<b>8.805</b>	<b>209.419</b>	<b>3.66</b>

**BIỂU 01: TỔNG HỢP TÌNH HÌNH VI PHẠM LUẬT LÂM NGHIỆP  
10 THÁNG NĂM 2022 SO VỚI 10 THÁNG 2021, HUYỆN ĐAM RÔNG**

(Kèm báo cáo số -BC/HU ngày 10/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy)

TT	Nội dung	ĐVT	10 tháng năm 2021	10 tháng năm 2022	Tăng (+), giảm (-) so với cùng kỳ	Tỷ lệ %
<b>1</b>	<b>Số vụ vi phạm</b>	<b>Vụ</b>	<b>62</b>	<b>31</b>	<b>-31</b>	<b>-50</b>
1.1	Khai thác rừng trái phép	Vụ	21	3	-18	-85.71
-	Khối lượng lâm sản thiệt hại	m <sup>3</sup>	212.442	32.752	-180	-84.58
1.2	Phá rừng trái pháp luật	Vụ	21	21	0	0.00
-	Diện tích rừng thiệt hại	ha	9.69	8.81	-0.89	-9.15
-	Khối lượng lâm sản thiệt hại	m <sup>3</sup>	129.725	175.328	46	35.15
1.3	Mua, bán, cất giữ,... LS trái QĐ của NN	Vụ	10	1	-9	-90.00
-	Khối lượng lâm sản	m <sup>3</sup>	10.794	0.490	-10	-95.46
1.4	VPQĐ về bảo vệ rừng	Vụ		1	1	
-	Số cá thể			3.0	3	
-	Trọng lượng			6.5	7	
1.5	Vận chuyển lâm sản trái pháp luật	Vụ	10	4	-6	-60.00
-	Khối lượng lâm sản thiệt hại	m <sup>3</sup>	9.53	4.506	-5	-52.72
1.6	VPQĐ về quản lý HSLs trong vận chuyển, mua, bán, cất, giữ, chế biến	Vụ		1	1	
<b>2</b>	<b>Số vụ đã xử lý</b>	<b>Vụ</b>	<b>65</b>	<b>30</b>	<b>-35</b>	<b>-53.85</b>
2.1	Xử lý hình sự	Vụ	13	7	-6	-46.15
2.2	Xử phạt hành chính	Vụ	52	23	-29	-55.77
<b>3</b>	<b>Lâm sản tịch thu</b>	<b>m<sup>3</sup></b>	<b>186.095</b>	<b>42.100</b>	<b>-144</b>	<b>-77.38</b>
3.1	Gỗ tròn	m <sup>3</sup>	155.707	38.442	-117	-75.31
3.2	Gỗ xẻ	m <sup>3</sup>	30.388	3.658	-27	-87.96
<b>4</b>	<b>Thu nộp ngân sách</b>	<b>1000đ</b>	<b>748,927</b>	<b>749,897</b>	<b>970</b>	<b>0.13</b>
-	Tiền phạt	1000đ	132,500	117,000	-15,500	-11.70
-	Tiền bán lâm sản tịch thu	1000đ	616,427	632,897	16,470	2.67
<b>5</b>	<b>TUYÊN TRUYỀN</b>					
5.1	Số cuộc	Cuộc	94	34	-60	-63.83
5.2	Số người tham gia	Người	3,833	1,053	-2,780	-72.53
5.3	Ký cam kết	Tờ	145	145	0	0.00